





ĐỒ ÁN 2 MÔN HỌC LẬP TRÌNH PYTHON NÂNG CAO

Chủ đề:

QUẢN LÝ TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG GIA ĐÌNH

SVTH:HÒ DUY LUÂN-2274802010518

LÓP: 241_71ITSE31003_0201

GVHD: HUÌNH THÁI HỌC

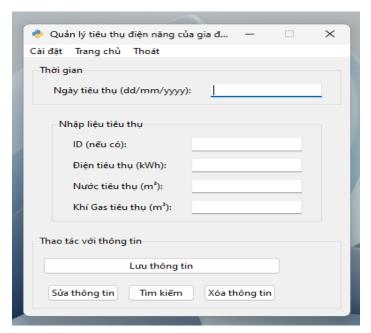
TP. Hồ Chí Minh – 10/2024

Mục Lục

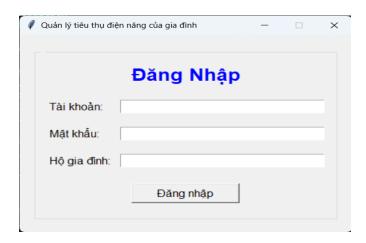
1. Giao diện:	3
2. Chức năng:	8
3. Mã chương trình	
3.1 Lớp chính	9
3.2 Thuộc tính chính	9
3.3 Các hàm của class	9
4. Database :	10
5. GitHub:	12

1. Giao diện:

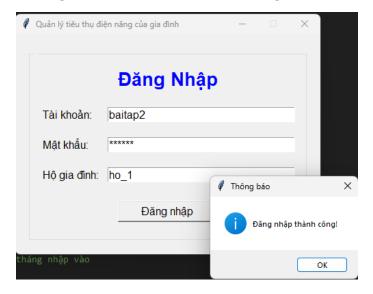
- Úng dụng sử dụng thư viện tkinter để xây dựng giao diện người dùng.
- -Tiêu đề của diện là : Quản lý tiêu thụ điện năng của gia đình.
- Khi mở giao diện , đầu tiên là giao diện "Nhập thông số" bao gồm các ô nhập liệu cho Ngày tiêu thụ , điện tiêu thụ, nước tiêu thụ, khí gas tiêu thụ , id (nếu như thực hiện các thao tác như xóa ,sửa ,tìm kiếm thông tin dựa trên mã id) và gồm các nút lưu thông tin, sửa thông tin, tìm kiếm, xóa thông tin .



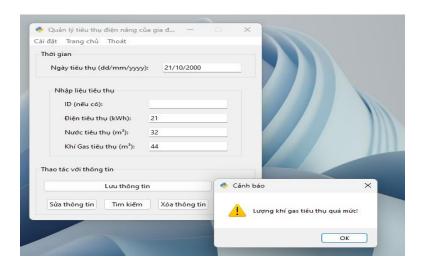
-Bước đầu phải kết nối cơ sỡ dữ liệu ,nhấn vào phần cài đặt ,chọn kết nối cơ sỡ dữ liệu ,sẽ hiện ra giao diện "Kết nối csdl" và các ô nhập liệu cho DB Name, User (postgres), Password, Host(localhost), Port (5432) và nút Connect thuộc khung Nhập thông tin csdl và khung nhập tên bảng có ô nhập liệu là Table name và nút Load Data và một ô để hiển thị dữ liệu hiện đang có trong bảng.



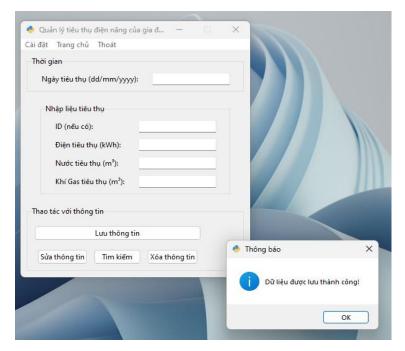
-Thông báo kết nối dữ liệu thành công.



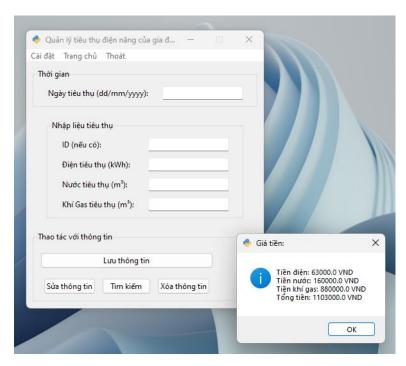
-Giao diện khi nhập vào các ô nhập liệu và thông báo khi lượng tiêu thụ bi vượt giới hạn cho phép



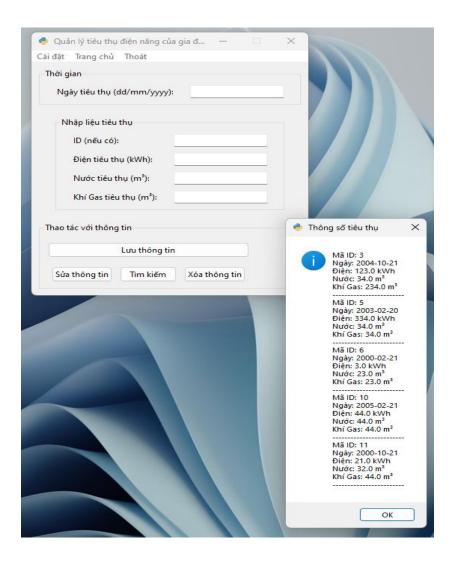
-Khi lưu dữ liệu thành công ,các trường nhập liệu sẽ bị xóa



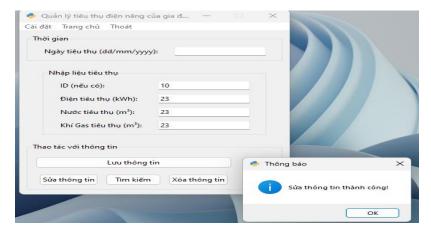
- Giao diện hiển thị thông báo số tiền của các năng lượng tiêu thụ và tổng cộng :



- Giao diện hiển thị các năng lượng tiêu thụ ở các ngày khác nhau .

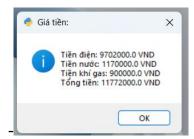


-Giao diện khi sửa thông tin (dựa trên id có sẵn không phụ thuộc vào ngày và cũng không thể thay đổi ngày tiêu thụ)



2. Chức năng:

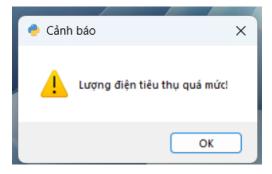
- 1. Kết nối cơ sỡ dữ liệu thông qua giao diện phần cài đặt
- 2. Giao diện có thể tính được giá tiền các nguồn năng lượng tiêu thụ của gia đình mỗi lần nhập gần nhất .



3. Lưu trữ các thông tin nhập liệu ở các ngày , có thể xem lại thông tin tiêu thụ của 5 ngày lưu thông tin gần nhất.

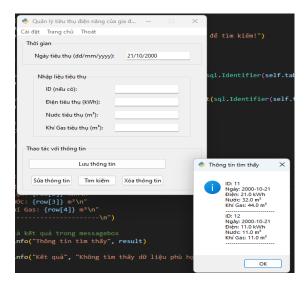


4. Cảnh báo tiêu thụ quá mức cho phép .



- 5. Lưu thông tin vào cơ sỡ dữ liệu mỗi khi nhấn lưu dữ liệu và thông báo thành công.
- 6. Cập nhật các thông số tiêu thụ bằng mã id trực tiếp trên giao diện (không thể sửa được ngày tiêu thụ).

- 7. Thực hiện xóa thông tin tiêu thụ bắt buộc bằng mã id và ngày tiêu thụ.
- 8. Thực hiện tìm kiếm thông tin tiêu thụ thông qua mã id và ngày.
- 9. Hiển thị dữ liệu từ cơ sỡ dữ liệu.



3. Mã chương trình

Các mã chương trình phổ biến với các thư viện : tkinter, ttk, messagebox, datetime, psycopg2, sql.

3.1 Lớp chính

• Class KiemTraNangLuong: Đây là lớp chính của ứng dụng.

3.2 Thuộc tính chính

- root: Cửa sổ chính của ứng dụng.
- canhbao list: Danh sách các cảnh báo về tiêu thụ vượt mức.
- nguongcanhbao: Từ điển chứa ngưỡng cảnh báo cho điện, nước, và khí gas.
- gia_tien: Từ điển chứa giá tiền cho mỗi đơn vị tiêu thụ điện, nước, và khí gas.
- recent_dien, recent_nuoc, recent_gas: Biến để lưu trữ giá trị tiêu thụ gần nhất.
- recent_date: Biến lưu ngày tháng nhập vào.
- db_name, user, password, host, port, table_name: Biến lưu trữ thông tin cơ sở dữ liệu PostgreSQL.

3.3 Các hàm của class

3.3.1 Giao diện và xử lý dữ liệu

• __init__(self, root): Hàm khởi tạo, thiết lập giao diện và các thuộc tính ban đầu.

- giao_dien(self): Hàm thiết lập giao diện người dùng, gồm các khung nhập liệu cho thông số tiêu thụ.
- nhap_data(self): Hàm xử lý khi người dùng nhập dữ liệu tiêu thụ, kiểm tra ngưỡng cảnh báo và lưu dữ liệu vào cơ sở dữ liệu.
- show sotien(self): Hàm hiển thị chi phí tiêu thụ điện, nước, và khí gas.
- show thongso(self): Hàm hiển thị các thông số tiêu thụ gần nhất từ cơ sở dữ liệu.
- sua data: Hàm cập nhật thông tin của một bản ghi trong cơ sở dữ liệu.
- xoa_data: Hàm xóa một bản ghi trong cơ sở dữ liệu.
- tim kiem: Hàm tìm kiếm thông tin trong cơ sở dữ liệu dựa trên ID hoặc ngày.

3.3.2 Xử lý cơ sở dữ liệu

- create_widgets(self): Hàm tạo giao diện để kết nối với cơ sở dữ liệu.
- connect_db(self): Hàm kết nối đến cơ sở dữ liệu PostgreSQL.
- load data(self): Hàm tải dữ liệu từ cơ sở dữ liệu và hiển thị.

3.3.3 Thanh menu

• thanh menu(self): Hàm tạo thanh menu cho ứng dụng.

4. Database:

• DBName: Baitap2

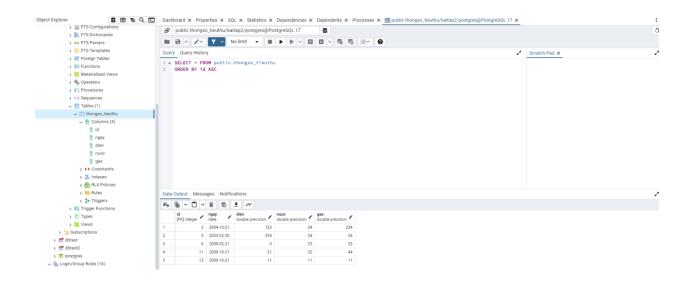
• User: Postgres

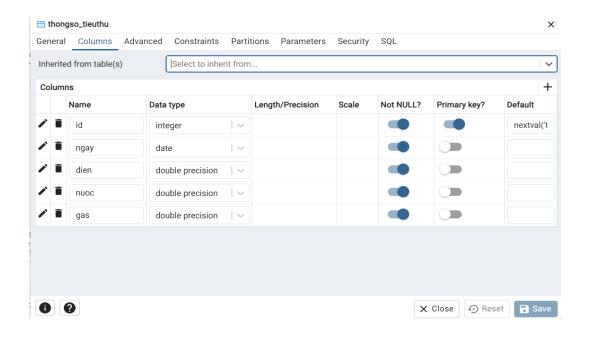
• Password:211062

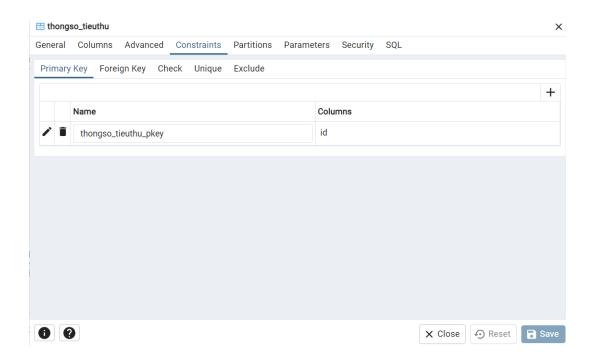
• Host: localhost

• Post: 5432

• Table Name: thongso tieuthu







5. GitHub:

- Mã nguồn của ứng dụng : https://github.com/HODUYLUANAL/pythonnc.git